| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H BÀNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 28-12-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Quỳnh Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Hải;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đình M, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1964 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 93/31 Hùng Duệ Vương, phường Thượng Lý, quận H Bàng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 70/43 Hùng Duệ Vương, phường Thượng Lý, quận H Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Dương và bà Đinh Thị Tửu (đều đã chết); có vợ là Đào Thị Thu Hà (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1996; nhân thân:

- Bản án số 151/HSST ngày 17/11/1983, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp tài sản riêng của công dân;
- Bản án số 11/HS-ST ngày 22/01/2003 Tòa án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;
- Bản án số 132/2006/HSST ngày 11/9/2006 Tòa án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Bản án số 14/2018/HSST ngày 06/02/2018 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

(Tất cả đều đã được xóa án tích);

Tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023; đến ngày 18/8/2023 chuyển tạm giam; Có mặt.

2. Vũ Biên H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 40 phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu Chiến và bà Lê Thị Hương; có vợ là Đinh Thanh Huyền; có 01 con sinh năm 2020; nhân thân: Bản án số 180/2015/HSST ngày 31/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 39 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền án: Bản án số 364/2009/HSST ngày 04/12/2009, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Quyết định số 2060/QĐ-UB ngày 09/9/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023; đến ngày 18/8/2023 chuyển tạm giam; Có mặt.

3. Đào M C, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 46 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 18/44 Trần Nguyễn Hãn, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc Anh (đã chết) và bà Vũ Thị Lan; chưa có vợ, con; nhân thân:

- Bản án số 192/STHS ngày 18/11/1992, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân;

- Bản án số 70/HS/ST ngày 30/8/1994 Tòa án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân;

- Bản án số 422/1995/HSST ngày 12/12/1995 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Bản án số 18/1998/HSST ngày 25/02/1998 Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại bản án số 422 ngày 12/12/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bị cáo phải chấp hành hình phạt là 06 năm tù.

- Bản án số 303/2005/HSST ngày 29/11/2005 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

(Tất cả đều đã được xóa án tích); Tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023; chuyển tạm giam ngày 18/8/2023; Có mặt.

4. Phạm Thị H, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh;

giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Toàn; mẹ đẻ: không xác định; có cH là Vũ Văn Hoàng; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/8/2023; đến ngày 18/8/2023 chuyển tạm giam; Có mặt.

*Bị hại:*

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 28 ngách 26 ngõ 17 Đội Văn, phường Trại Chuối, quận H Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Chị Bùi Thị Thu H1, sinh năm 1971; địa chỉ: 109/6 Chi Lăng, phường Thượng Lý, quận H Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Vũ Biên Hoà đã rủ Vũ Đình M đi trộm cắp xe mô tô đem bán. Khi đi Hoà mang theo 01 vam hình chữ T do H tự chế, khi phát hiện xe mô tô không có ai trông coi M là người đứng cảnh giới còn Hoà dùng vam phá khoá xe mô tô sau đó Hoà điều khiển xe chở M về nhà trọ của M để cất xe rồi mang đi tiêu thụ tài sản. Với phương thức thủ đoạn như trên, H và M đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn quận H Bàng, cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất*, vào khoảng 00 giờ ngày 08/8/2023, H và M đi bộ đến khu vực Đội Văn, phường Trại Chuối thì phát hiện trước cửa số nhà 28/26/17 phố Đội Văn, Trại Chuối, H Bàng, Hải Phòng có 01 xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 15B1 - 422.99 của anh Nguyễn Văn V (sinh năm 1989) dựng trước cửa. H dùng vam phá khóa xe còn M đứng ngoài cảnh giới, sau khi phá được khóa xe H nổ máy điều khiển xe chở M đi ăn rồi về nhà trọ của M để cất giấu. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, M và H đem chiếc xe mô tô trên đến quán thu mua sắt vụn của Phạm Thị H tại địa chỉ số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng bán chiếc xe trên cho H với giá 1.000.000 đồng. Trong quá trình bán xe, M là người trực tiếp giao dịch với H. Số tiền bán xe H và M đã tiêu xài cá nhân hết.

*Vụ thứ hai*, vào khoảng 02 giờ ngày 09/8/2023, H tiếp tục mang theo vam chữ T và rủ M đi trộm cắp tài sản. H và M đi bộ từ nhà trọ đến khu vực ngõ số 6 đường Chi Lăng, Thượng Lý, H Bàng thì thấy tại khu vực sân chung của khu tập thể trong ngõ số 6 có nhiều xe mô tô không ai quản lý. H đi vào trong còn M cảnh giới, H dùng vam chữ T phá khóa 01 xe mô tô Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 15B1 - 772.57 của chị Bùi Thị Thu H1 (sinh năm 1971) dựng tại sân tập thể trong ngõ số 6 Chi Lăng, Thượng Lý, H Bàng, Hải Phòng. Sau khi phá được khóa, H dắt xe ra chỗ M rồi nổ máy và điều khiển xe chở M về nhà trọ để cất giấu. Đến 08 giờ cùng ngày, H và M mang chiếc xe trên đến cửa hàng tại số 18/44 Trần Nguyên Hãn, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng để bán cho Đào M C với giá 1.100.000 đồng. H là người trực tiếp giao dịch với C. Số tiền trên H và M đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 10/8/2023, Vũ Đình M đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Căn cứ nội dung trình báo của bị hại, lời khai của Vũ Đình M, dữ liệu camera an ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H Bàng đã ra lệnh giữ người trong

trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Biên H, Phạm Thị H, Đào M C để làm rõ hành vi phạm tội. Tiến hành khám xét đối với Phạm Thị H và Đào M C, kết quả:

- Thu giữ tại nhà của Phạm Thị H có các phương tiện xe mô tô, gồm: 01 xe Honda Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 15B1 - 422.99 (là chiếc xe do M, Hoà trộm cắp của anh Nguyễn Văn V); 01 xe Honda Wave màu xanh gắn biển kiểm soát 16K7 - 2350; 01 xe Novo LX màu xanh dương gắn biển kiểm soát 16N8 - 0405; 01 xe mô tô màu đen gắn biển kiểm soát 22K2 - 9832; 01 xe Honda Wave RSX màu đỏ đen gắn biển kiểm soát 15G1 - 549.66; 01 xe Yamaha màu đen gắn biển kiểm soát 15C1 - 017.34; 01 xe Yamaha màu trắng gắn biển kiểm soát 16R1 - 3988; 01 xe Honda Wave màu đỏ gắn biển kiểm soát 15B1 - 953.75; 01 xe Honda màu đỏ gắn biển kiểm soát 29X6 - 4296; 01 xe Honda Wave Alpha màu xanh gắn biển kiểm soát 36P7 - 9537; 01 xe mô tô màu đỏ không có biển kiểm soát, thân xe in chữ Wave RS; 01 xe Honda Vision màu đỏ mận gắn biển kiểm soát 15F1 - 041.56; 01 xe mô tô màu bạc gắn biển kiểm soát 16M2 - 7634; 01 xe Honda Wave Alpha màu xanh gắn biển kiểm soát 16P7 - 1860;

Kết quả giám định đối với các phương tiện và kết quả tra cứu cho thấy:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen biển kiểm soát 15B1 - 422.99 đứng tên đăng ký xe là bà Nguyễn Thị Bích Th (sinh năm 1964, nơi cư trú số 42 Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng). Tiến hành ghi lời khai bà Thủy đã bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn V từ năm 2018 với giá 15 triệu đồng, phù hợp với lời khai của anh Việt.

+ 01 xe Honda Wave RSX màu đỏ đen gắn biển kiểm soát 15G1 - 549.66 qua giám định có số máy, số khung nguyên thủy, không bị sửa chữa tẩy xóa. Chủ sở hữu xe là ông Phạm Văn B (sinh năm 1965, địa chỉ xóm Mới, H Thái, An Dương, Hải Phòng), xe có biển kiểm soát là 15C1 - 245.09 nhãn hiệu Wave màu đỏ đen. Ngày 24/10/2023 ông Phạm Văn Biên có đơn trình báo về việc ngày 15/06/2023 chiếc xe trên bị kẻ gian trộm cắp.

+ 01 xe Yamaha màu đen gắn biển kiểm soát 15C1 - 017.34 qua giám định có số máy, số khung nguyên thủy, không bị sửa chữa tẩy xóa. Chủ sở hữu xe là anh Nguyễn Xuân B1 (sinh năm 2000, địa chỉ An Đồng, An Dương, Hải Phòng), xe có biển kiểm soát là 15AB - 019.35 nhãn hiệu CKD màu đen. Ngày 27/10/2023 anh Nguyễn Xuân Bách có đơn trình báo về việc tháng 9/2021 chiếc xe trên bị kẻ gian trộm cắp.

+ 01 xe Honda Vision màu đỏ mận gắn biển kiểm soát 15F1 - 041.56 qua giám định có số máy, số khung nguyên thủy, không bị sửa chữa tẩy xóa. Chủ sở hữu xe là chị Lê Thị Cẩm Nh (sinh năm 1984, địa chỉ 246 Hai Bà Trưng, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng), xe có biển kiểm soát là 15B3 - 186.22 nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen. Ngày 13/10/2023 chị Lê Thị Cẩm Nh có đơn trình báo về việc tháng 02/2023 chiếc xe trên bị kẻ gian trộm cắp tại khu vực ngõ 242 Hai Bà Trưng, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng;

+ Các phương tiện còn lại qua rà soát không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

- Thu giữ tại nhà của Đào M C có các phương tiện, đồ vật gồm: 01 xe Honda Vision màu trắng; 01 biển kiểm soát 15B1 - 772.57; trong cốp xe có 01 giấy phép lái xe số AH137297 và 01 đăng ký xe mô tô số 073343 đều mang tên Bùi Thị Thu H1 (là chiếc xe do M, H trộm cắp của chị Bùi Thị Thu H1); 01 xe mô tô Wave 110 màu xanh không gắn biển kiểm soát; 01 xe mô tô Wave Alpha màu đỏ không gắn biển kiểm soát; 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đen không gắn biển kiểm soát; 04 biển kiểm soát 51S9 - 3474, 97B1 - 977.39, 35N1 - 511.43, 30N8 - 0729.

Kết quả giám định đối với các phương tiện và kết quả tra cứu cho thấy:

+ Xe mô tô Honda Vision màu trắng có biển kiểm soát 15B1 - 772.57, có số khung, số máy nguyên thủy không bị tẩy xóa, thông tin chủ sở hữu xe là Bùi Thị Thu H1 (sinh năm 1971, địa chỉ số 35B/151 Tiến Bộ, Thượng Lý, H Bàng) phù hợp với trình báo của chị Bùi Thị Thu H1.

+ Các phương tiện còn lại qua rà soát không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra;

+ Chiếc biển kiểm soát mang số 97B1 - 977.39 là biển kiểm soát thật; chiếc biển kiểm soát mang số 35N1 - 511.43 là biển kiểm soát giả; chiếc biển kiểm soát mang số 51S9 - 3474 và 30N8 - 0729 không giám định được do không có mẫu so sánh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL - HĐĐGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận H Bàng kết luận: *"Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE, biển số 15B1 - 422.99 trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn)"*

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận H Bàng kết luận: *"Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA, loại VISION, biển số 15B1 - 722.57 trị giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng chẵn)"*

Bị cáo Phạm Thị H khai nhận, ngoài chiếc xe Honda Airblade màu đen mang biển kiểm soát 15B1 - 422.99, các xe mô tô còn lại thu giữ tại nhà bị cáo được bị cáo H mua lại với giá bán sắt vụn, không có giấy tờ xác nhận mua bán, thời gian mua bán đã lâu nên bị cáo H không nhớ đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch của người bán. Khi mua xe của M, M không nói cho H biết về nguồn gốc xe nhưng H biết đây là xe do M trộm cắp mà có vì thấy M bán chiếc xe nêu trên không có đăng ký xe mô tô và chìa khóa xe, ổ khóa có hiện tượng bị phá khóa và nhiều vết xước. Tuy nhiên, vì muốn bán xe này lại cho người khác với giá cao hơn để kiếm lời nên H vẫn đồng ý mua chiếc xe này từ M với giá 1.000.000 (một triệu) đồng.

Bị cáo Đào M C khai nhận, ngoài chiếc xe Honda Vision màu trắng mang biển kiểm soát 15B1 - 772.57 và tài sản trong cốp xe, các xe mô tô còn lại được bị cáo C mua lại với giá bán sắt vụn, không có giấy tờ xác nhận mua bán, thời gian mua bán đã lâu nên bị cáo C không nhớ đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch của người bán. Đối với 02 chiếc biển kiểm soát 35N1 - 511.43 và 30N8 - 0729 là do bị cáo nhặt được ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thời gian nhặt được đã lâu

nên bị cáo không nhớ thời điểm và địa điểm cụ thể; các biển kiểm soát 51S9 - 3474 và 97B1 - 977.39 do bị cáo tháo ra từ các xe mô tô mà bị cáo thu mua.

*Về vật chứng*:

- Đối với xe Honda Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 15B1 - 422.99, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn V.

- Đối với xe Honda Vision màu trắng mang Biển kiểm soát15B1 - 772.57, giấy phép lái xe số AH137297 và 01 đăng ký xe mô tô số 073343 đều mang tên Bùi Thị Thu H1: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị Thu H1.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKSHB, ngày 06/12/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Vũ Đình M và Vũ Biên H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đào M C và Phạm Thị H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Biên H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Đình M từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào M C từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Không phạt tiền các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về dân sự: Các bị hại là anh Việt và chị Hường đã nhận được tài sản bị mất nên không còn đề nghị các bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại là anh Việt, chị Hường đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét những người trên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã nhận được tài sản và không còn yêu cầu gì khác đối với các bị cáo nên việc vắng mặt tại phiên tòa của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận H Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- *Về tội danh:*

[3] Đối với tội "Trộm cắp tài sản": Các bị cáo Vũ Đình M và Vũ Biên H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 08/8/2023 và ngày 09/8/2023 các bị cáo Vũ Đình M và Vũ Biên H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Air Blade mang BKS 15B1 - 422.99 theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe trên có giá trị là 15.000.000 đồng của anh Vũ Văn Việt và chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Vision mang BKS 15B1 -722.57 theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe trên có giá trị là 13.000.000 đồng của chị Bùi Thị Thu H1. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 28.000.000 đồng. Do đó, hành vi trên của các bị cáo Vũ Đình M và Vũ Biên H đã đồng phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có": Tại phiên tòa bị cáo Đào M C và Phạm Thị H khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/8/2023, Phạm Thị H biết rõ xe mô tô Honda Air Blade mang BKS 15B1 - 422.99 do Vũ Đình M và Vũ Biên H trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn mua xe của M và H. Ngày 09/8/2023 Đào M C biết rõ xe mô tô Honda Vision mang BKS 15B1 -722.57 do bị cáo M và H trộm cắp mà có nhưng vẫn mua. Các bị cáo H và C nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó các bị cáo Đào M C và Phạm Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát kết luận tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt:

[5.1] Đối với tội "Trộm cắp tài sản": Các bị cáo Vũ Đình M và Vũ Biên H trộm cắp 02 xe máy theo kết luận định giá của Hội đồng định giá thì tài sản có giá trị là 28.000.000 đồng nên các bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Đối với tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có": Bị cáo Đào M C mua chiếc xe với giá là 1.100.000 đồng, bị cáo Phạm Thị H mua xe với giá 1.000.000 đồng nên hành vi phạm tội của các bị cáo Đào M C và Phạm Thị H bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[6] Tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng đối với tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

*- Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[7] *Về vai trò:*

[7.1] Đối với tội "Trộm cắp tài sản": Trong cả hai lần phạm tội, bị cáo Vũ Biên H đều là người khởi xướng, chuẩn bị vam phá khóa đem theo và rủ bị cáo Vũ Đình M đi trộm cắp cùng. Bị cáo M là người đứng cảnh giới bên ngoài để bị cáo H trực tiếp thực hiện phá khóa, sau khi lấy được xe thì các bị cáo điều khiển xe về nhà bị cáo M để cất giấu sau đó cùng nhau đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Do đó, bị cáo Vũ Biên H vai trò cao hơn bị cáo Vũ Đình M.

[7.2] Đối với tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" của bị cáo Đào M C và Phạm Thị H: Các bị cáo phạm tội độc lập, không có đồng phạm nên không phân tích vai trò của các bị cáo.

[8] *Về nhân thân*: Như ghi nhận tại phần lý lịch các bị cáo thể hiện các bị cáo Vũ Đình M, Vũ Biên H, Đào M C nhân thân đã bị Tòa án xét xử nhiều lần,

mặc dù đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá các bị cáo M, H, C có nhân thân không tốt. Bị cáo Phạm Thị H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[9] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Vũ Đình M, Vũ Biên H đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp vào các ngày 08/8/2023 và 09/8/2023 với số tiền mỗi lần trộm cắp có giá trị là 15.000.000 đồng và 13.000.000 đồng. Do đó, bị cáo M và H phải chịu tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Vũ Biên H nhân thân có 01 tiền án theo Bản án số 364/2009/HSST ngày 04/12/2009, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích do bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung), lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào M C và Phạm Thị H không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Đình M sau khi phạm tội đã ra Cơ quan Công an để đầu thú nên bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Vũ Biên H mức án cao hơn bị cáo Vũ Đình M và xử phạt trên khởi điểm của khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Đào M C và bị cáo Phạm Thị H phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng hành vi của hai bị cáo là độc lập, bị cáo C nhân thân xấu nên mức án phải cao hơn bị cáo H.

[12] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận trước khi phạm tội các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có căn cứ xác định các bị cáo có tài sản riêng nên hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[13] Về dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn V và chị Bùi Thị Thu H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện đã được nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường nào khác đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Các nội dung khác: Đối với các xe mô tô mang BKS 15C1-245.09; 15AB-019.35; 15B3 -186.22 thu giữ tại nhà bị cáo H là vật chứng trong các vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn quận Lê Chân và huyện An Dương. Cơ quan Công an quận H Bàng đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân và Công an huyện An Dương để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền là có căn cứ.

[15] Đối với các xe mô tô và biển kiểm soát còn lại Cơ quan Công an thu giữ tại nhà H và C, qua xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng, Cơ quan điều tra đã ra các Quyết định ủy thác điều tra để làm rõ về chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định là có cơ sở.

[16] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Vũ Biên H 27 *(Hai mươi bẩy)* tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Vũ Đình M 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Đào M C 12 *(Mười hai)* tháng tù** về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Phạm Thị H 06 *(Sáu)* tháng tù** về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10/8/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận**:*
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận H Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận H Bàng;
- VKSND quận H Bàng;
- Chi cục THADS quận H Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THỤY**
**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Kiến Thụy, ngày 29 tháng 10 năm 2020*

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 50 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Khúc Trọng Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đình Phùng

Bà Vũ Thị Quỳ

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Chinh, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1985, tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Úc Gián, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do.

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1.** Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về căn cứ kết tội bị cáo: Đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn Chinh phạm tội "Đánh bạc".

Kết quả biểu quyết 3/3.

***Về điều luật áp dụng:*** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4.Về mức hình phạt: Vũ Văn Chinh: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Văn Chinh theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2020/QĐ-TA ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết 3/3

6. Về vật chứng, án phí:

*Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng*)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

*(Theo Biên lai thu tiền số 0005433 ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy)*

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, bị cáo Vũ Văn Chinh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Kiến nghị, phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3.

| HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| **Bùi Đình Phùng – Vũ Thị Quỳ** | **Khúc Trọng Quang** |

***Nơi nhận:***
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Thiên Hương;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khúc Trọng Quang**